

TỈNH ỦY PHÚ THỌ

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Việt Trì, ngày 12 tháng 4 năm 2010

Số 1812 - CV/TU

"V/v Thống nhất các chỉ tiêu trong
Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp"

CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: ... 286... /
Ngày 14 / 4 / 2010

Kính gửi: - Ban cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các huyện, thành, thị uỷ.

*P. Tổng hợp + 18 phân r p cv.
leab*

Để công tác xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp thống nhất, phù hợp với yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ lớn từ tỉnh đến, huyện và xã; đồng thời, từng bước chuẩn hoá thông tin, hệ thống các chỉ tiêu phục vụ cho công tác nghiên cứu, dự báo, xây dựng định hướng phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn 2011 - 2015; Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu:

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Cục Thống kê tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành có liên quan xây dựng các chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội cụ thể để phục vụ Đại hội Đảng các cấp theo hướng: Cấp tỉnh chú trọng các chỉ tiêu tổng hợp, chỉ tiêu chất lượng; cấp huyện, cấp xã tăng cường các chỉ tiêu số lượng để cụ thể hoá các chỉ tiêu của cấp tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành căn cứ vào hệ thống số liệu ngành chịu trách nhiệm tổng hợp và cung cấp, tiến hành rà soát, chuẩn hoá lại một số chỉ tiêu thống kê chủ yếu, nhất là các chỉ tiêu của cấp huyện theo hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân mới.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Cục Thống kê, Văn phòng Tỉnh uỷ thống nhất số liệu của các chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; đồng thời tính toán, lượng hoá các chỉ tiêu giai đoạn 2010 - 2015 để đề xuất đưa vào Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

2. Các huyện, thành, thị uỷ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị chuẩn hoá các chỉ tiêu chủ yếu theo hướng dẫn, đảm bảo tiến độ đề ra; đồng thời, chỉ đạo các đảng bộ cấp xã trong quá trình xây dựng văn kiện lựa chọn *các chỉ tiêu chủ yếu theo phụ biểu kèm theo*, để xây dựng các mục tiêu, định hướng cho nhiệm kỳ tới phù hợp với thực tiễn ở cơ sở và sự lãnh đạo, chỉ đạo chung trong toàn tỉnh.

3. Cục Thống kê tỉnh, chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan, các huyện, thành, thị thu thập và chuẩn hoá thông tin, bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất với hệ thống chỉ tiêu thống kê nhà nước. Khẩn trương hướng dẫn phương pháp thu thập, tính toán, chuẩn hoá thông tin, số liệu; đặc biệt là các chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội chủ yếu phục vụ đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- Các đồng chí thành viên TBVK;
- Các đồng chí thành viên Tổ biên tập;
- Sở KH&ĐT, Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị.
- CVP, các PVP;
- Các phòng TH, NC-TD, CNTT, LT;
- Lưu VT. *Ch*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Hoàng Dân Mạc

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Phục vụ cho công tác xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp xã

(Kèm theo Công văn số 1812- CV/TU ngày 12/4/ 2010 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)



1. Cơ cấu các loại đất theo thực tế sử dụng đến ngày 31/12 hàng năm;
2. Cơ cấu diện tích gieo trồng cây nông nghiệp hàng năm, bao gồm: Diện tích gieo trồng vụ đông xuân, vụ mùa;
3. Số hộ kinh doanh cá thể; trong đó: Nông lâm, thuỷ sản; Công nghiệp - xây dựng; thương mại - dịch vụ;
4. Tỷ lệ tự cân đối (thu/chi) ngân sách của xã (%);
5. Tổng vốn đầu tư trên địa bàn xã (tỷ đồng);
6. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%);
7. Cơ cấu lao động đang làm việc do xã quản lý (phân theo ba nhóm ngành: Nông lâm, thuỷ sản; Công nghiệp xây dựng; thương mại, dịch vụ; %).
8. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo; thiếu đói giáp hạt (%);
9. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo (%);
10. Tỷ lệ các loại nhà ở của hộ gia đình (%);
11. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn xã (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hoá đến 31/12 (%);
12. Tỷ lệ kênh, mương nội đồng được kiên cố đến 31/12 (%).
13. Tỷ lệ hộ được dùng điện lưới (%);
14. Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch (%);
15. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1, đi mẫu giáo, ra nhà trẻ, được tiêm phòng (%);
16. Tỷ lệ gia đình được cấp Giấy chứng nhận gia đình văn hoá (%);
17. Tỷ lệ tiêu chí đã đạt chuẩn xã nông thôn mới (%);
18. Tỷ lệ thôn/khu văn hóa (%).